

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG DUY VẬT VÀO QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN CỦA HỌC VIÊN CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN

NGUYỄN THỊ THANH HOA (*)

Tóm tắt: *Phép biện chứng duy vật là một trong những di sản tư tưởng vĩ đại của các nhà kinh điển mácxít, tiêu biểu là Ph.Ăngghen và V.I.Lênin; được xem là chìa khóa giúp con người nhận thức và cải tạo thế giới. Đối với học viên các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân, việc học tập, nghiên cứu phương pháp luận biện chứng duy vật mácxít sẽ trang bị cho họ cách tiếp nhận tri thức một cách khoa học, sáng tạo; có cái nhìn toàn diện, phân biệt tri thức đúng, sai; chỉ ra nguyên nhân cái sai, và khẳng định, phát triển tri thức đúng đắn; biết cách giải thích khoa học về những biến đổi của thực tiễn để đưa ra những giải pháp phù hợp nhất với yêu cầu mà thực tiễn đặt ra cần phải giải quyết.*

Từ khóa: *Chủ nghĩa Mác - Lênin; học viên; học tập, rèn luyện; phương pháp luận duy vật biện chứng.*

Abstract: *Dialectical materialism is one of the great ideological legacies of Marxist classics, typically F. Engels and V.I. Lenin; it is considered the key to helping people perceive and transform the world. For cadets at people's police colleges, studying and researching Marxist dialectical materialist methodology will equip them with a scientific and creative approach to knowledge; a comprehensive view to distinguish correct and incorrect knowledge; to point out the cause of errors, and to affirm and develop correct knowledge; and to know how to scientifically explain changes in reality to provide the most appropriate solutions to the requirements that reality poses and needs to be resolved.*

Keywords: *Marxism-Leninism; cadets; learning and training; dialectical materialist methodology.*

Ngày nhận bài: 10/3/2025

Ngày biên tập: 13/5/2025

Ngày duyệt đăng: 19/5/2025

1. Khái quát về phương pháp luận biện chứng duy vật

Theo các công trình nghiên cứu đã chỉ ra thì “Phương pháp là hệ thống những quy tắc, nguyên tắc mà con người phải tuân thủ và thực hiện trong hoạt động nhận thức và thực tiễn nhằm đạt được một kết quả nhất định”⁽¹⁾; “Phương pháp luận là hệ thống những quan điểm, nguyên tắc xuất phát dùng để điều chỉnh hoạt động của con người bao gồm việc định hướng hoạt động hướng tới đối tượng, cũng như định hướng, gợi mở cho việc lựa

chọn các phương pháp, xác định phạm vi, khả năng áp dụng chúng một cách hợp lý và có hiệu quả nhất”⁽²⁾; “Phương pháp luận biện chứng duy vật là hệ thống các nguyên tắc, các phương pháp tổ chức và xây dựng hoạt động lý luận và hoạt động thực tiễn”⁽³⁾.

Phương pháp luận biện chứng duy vật (BCDV) gồm những nguyên tắc cơ bản sau: nguyên tắc khách quan; nguyên tắc toàn diện; nguyên tắc phát triển; nguyên tắc lịch sử - cụ thể; nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Phương pháp luận BCDV được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin xây dựng và hoàn thiện trên nền tảng

(*) ThS; Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

lý luận khoa học sâu sắc, từ sự kế thừa các giá trị khoa học của lịch sử tư tưởng nhân loại cùng với các thành tựu khoa học hiện đại. Đây là phương pháp luận cho các khoa học cụ thể đánh giá đúng các thành tựu đã đạt được, cũng như xác định đúng phương hướng và phương pháp trong quá trình nghiên cứu về các hiện tượng của tự nhiên, xã hội và tư duy.

2. Vận dụng phương pháp luận biện chứng duy vật vào quá trình học tập, rèn luyện của đội ngũ học viên các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân

Các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân là trung tâm đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục trong lực lượng Công an nhân dân (CAND), có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp chất lượng cao, cung cấp sản phẩm khoa học, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cảnh sát nhân dân cho lực lượng Công an các đơn vị, địa phương. Trong thời gian qua, mặc dù học viên trong các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân đạt được nhiều kết quả cao trong học tập và rèn luyện, nhưng vẫn còn một số hạn chế như: có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, thiếu ý chí, quyết tâm, chưa thực sự cố gắng trong học tập và rèn luyện; thiếu kiến thức thực tiễn, chưa có phương pháp học tập khoa học, chưa xây dựng được mục tiêu học tập của từng môn học, từng học kỳ và toàn bộ khóa học; có thái độ, động cơ học tập chưa đúng đắn, chưa tích cực và chậm thích ứng với môi trường dạy học tại nhà trường, còn mang nặng tư tưởng, thói quen của học sinh học phổ thông... Do đó, cần phải “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của người học”⁽⁴⁾. Để nâng cao chất lượng học tập và kết quả rèn luyện, đòi hỏi học viên các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân phải chú trọng đẩy mạnh việc học tập, nghiên cứu và vận dụng có hiệu quả các nguyên tắc của phép BCDV, cụ thể:

2.1. Đối với nguyên tắc khách quan

Quán triệt nguyên tắc khách quan, yêu cầu trong quá trình học tập và rèn luyện, mỗi học viên phải:

Một là, khi xây dựng chương trình, kế hoạch học tập và rèn luyện, biện pháp thực hiện mục tiêu, học viên phải lấy thực tế khách quan làm cơ sở, phương tiện cho hành động. Bên cạnh đó, thực tế khách quan còn là điều kiện hiện thực của cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học của nhà trường, là điều kiện tự nhiên, khí hậu trong phạm vi hoạt động của học viên, các yếu tố tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tạo ra những thuận lợi hoặc khó khăn đối với học viên trong quá trình học tập và rèn luyện. Ngoài ra, còn có các quy định của Bộ Công an, nội quy, quy định của nhà trường, của tập thể, đặc biệt là quy định của Đảng, Nhà nước, của ngành đối với lực lượng CAND nói chung và học viên CAND nói riêng.

Hai là, trong thời gian học tập và rèn luyện tại trường, học viên cần nhận thức đầy đủ đó là một quá trình liên tục và lâu dài, vì vậy phải tôn trọng tri thức khoa học, phải bám sát và dựa vào điều kiện cơ sở vật chất, môi trường học tập để đưa ra mục tiêu phù hợp và kế hoạch cụ thể để thực hiện mục tiêu. Phải thực hiện nghiêm quy chế học tập, rèn luyện, bám sát vào các quy định của nhà trường làm mục tiêu phấn đấu, tu dưỡng để trở thành học viên - đảng viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm học, khóa học. Đồng thời, học viên phải thường xuyên tự phê bình và phê bình dựa trên nguyên tắc khách quan, đánh giá trung thực năng lực bản thân, có sự nhìn nhận khách quan về đồng chí, đồng đội.

Ba là, trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, mỗi học viên cần phải tôn trọng tri thức khoa học, tích cực, chủ động học tập, nghiên cứu, tìm tòi sáng tạo để tìm ra phương pháp đúng đắn, phù hợp nhất cho mình để quá trình học tập và rèn luyện đạt kết quả cao. Đặc biệt, mỗi học viên cần tham gia tích cực vào công việc chung của lớp, của trường, đóng góp các ý kiến, phác thảo các kế hoạch; từ đó, lựa chọn các ý kiến hay, phương án và kế hoạch phù hợp để hành động nhằm mang lại hiệu quả tốt cho cá nhân, tập thể, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện tại trường.

2.2. Đối với nguyên tắc toàn diện

Thứ nhất, phải học tập toàn diện, cố gắng trau dồi, nghiên cứu, tự trang bị kiến thức cho bản thân trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực, cả về phẩm chất và năng lực; học tập, rèn luyện cả về đức, trí, thể, mỹ cho đến kỹ năng sống, thái độ ứng xử đối với tự nhiên, xã hội và với chính con người để sau khi ra trường có thể làm việc hiệu quả, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Thứ hai, học viên phải nhận thức được việc học tập và rèn luyện là một quá trình liên tục và chịu sự tác động của nhiều yếu tố, bao gồm các yếu tố bên trong và bên ngoài, khách quan và chủ quan, yếu tố tích cực và tiêu cực, yếu tố truyền thống và hiện đại... Học viên cần nhìn nhận, đánh giá khách quan và đầy đủ các yếu tố mang tính quyết định, trực tiếp cũng như các yếu tố ảnh hưởng mang tính tác động, gián tiếp không chỉ đến quá trình học tập và rèn luyện tại trường mà còn với nghề nghiệp, công việc sẽ thực hiện tại cơ quan công tác sau này.

Trong quá trình học tập và rèn luyện của học viên, ngoài các yếu tố ảnh hưởng mang tính cực như: cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học, địa điểm học tập, đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục; sự quan tâm, tạo điều kiện và các chỉ đạo sát sao của Bộ Công an, của đảng ủy, ban giám hiệu nhà trường; sức khỏe tốt, tư tưởng và định hướng đúng đắn, sự nhiệt tình, năng động, am hiểu công nghệ thông tin, giỏi ngoại ngữ... thì học viên cũng cần thấy được những khó khăn, các yếu tố tác động gây ra những hạn chế nhất định đối với quá trình học tập, rèn luyện. Từ đó đưa ra biện pháp, kế hoạch cụ thể, phù hợp với bản thân nhằm phát huy các mặt tích cực, mặt thuận lợi và khắc phục các mặt tiêu cực, gây khó khăn đến quá trình học tập và rèn luyện để đạt được kết quả, thành tích học tập và rèn luyện cao nhất.

Thứ ba, trong quá trình học tập và rèn luyện, học viên phải thấy được sự tác động qua lại mang tính tất yếu, khách quan giữa các yếu tố vật chất và tinh thần, khách quan và chủ quan, thuận lợi và khó khăn để không “cào bằng” vị trí, vai trò của các yếu tố và các mối liên hệ mà phải phân biệt được đâu

là mối liên hệ, yếu tố cơ bản, trực tiếp, quyết định đến kết quả học tập và rèn luyện của bản thân. Học viên cũng cần nhận rõ những yếu tố tác động, ảnh hưởng nhưng không mang tính quyết định đến quá trình học tập và rèn luyện của mỗi cá nhân.

2.3. Đối với nguyên tắc phát triển

Một là, khi xem xét các yếu tố, các điều kiện, quá trình học tập và rèn luyện học viên các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân cần đặt trong trạng thái vận động, biến đổi, phải thấy được khuynh hướng phát triển của bản thân, của tập thể, của nhà trường và xã hội. Mỗi thời điểm trong thời gian học tại nhà trường có những đặc điểm, tính chất, hình thức khác nhau. Do vậy, phải có sự nhìn nhận, đánh giá, phân tích cụ thể từng giai đoạn, vai trò của từng yếu tố trong quá trình học tập, rèn luyện. Xu thế chung là phát triển, nhưng ở thời điểm mới nhập học thì các học viên năm thứ nhất thường nhận thức chậm hơn so với học viên năm cuối. Khi mới bước vào môi trường chính quy của lực lượng CAND, học viên tiếp cận với nhiều kiến thức mới, cần phải bảo vệ, nuôi dưỡng, tạo điều kiện, động lực để cái mới hình thành, phát triển vững mạnh thành cái chủ yếu, cái phổ biến.

Hai là, học viên phải nhận thức được phát triển (sự trưởng thành về kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp cảnh sát) là một quá trình khó khăn, phức tạp, do đó để học tập, rèn luyện đạt kết quả cao thì không có yếu tố nào thay thế được yếu tố phẩm chất, năng lực, sự cố gắng, ý chí vươn lên, phương pháp học tập đúng đắn của mỗi cá nhân. Sự vận động, phát triển nhanh hay chậm theo xu hướng tích cực hay tiêu cực là do tổng hợp các yếu tố bên trong của mỗi học viên. Vì vậy, mỗi học viên phải tự đánh giá được ưu điểm và nhược điểm của mình để có biện pháp thúc đẩy hoặc hạn chế nhằm đưa bản thân phát triển theo chiều hướng ngày càng tốt, ngày càng hoàn thiện.

Ba là, trong nhận thức và hoạt động thực tiễn học viên cần quán triệt: phát triển không phải theo đường thẳng mà là quá trình quanh co, phức tạp, đôi khi có cả những bước thụt lùi tạm thời nhưng xu thế chung là đi lên.

Vì thế, khi gặp khó khăn, gặp “thất bại tạm thời” cần phải bình tĩnh, tin tưởng vào tương lai, phải ủng hộ cái mới, cái tiến bộ ra đời và phát triển. Có như vậy học viên mới chủ động, tự giác, tránh được vấp vấp, rủi ro trong tương lai. Học viên không được nôn nóng, vội vàng đốt cháy giai đoạn trong quá trình học tập và rèn luyện; không được chủ quan khi gặp những điều kiện thuận lợi, không được buông xuôi khi rơi vào những tình thế khó khăn, dẫn tới chùn bước.

2.4. Đối với nguyên tắc lịch sử - cụ thể

Một là, phải xem xét các mặt, các yếu tố gắn liền với không gian và thời gian cụ thể mới đánh giá đúng vai trò, vị trí, giá trị của từng yếu tố tác động đến quá trình học tập và rèn luyện của học viên. Mỗi học viên đều có thuận lợi và khó khăn, có thế mạnh và hạn chế trong những điều kiện hoàn cảnh nhất định.

Hai là, học viên cần “mềm dẻo” trong tư duy và hành động, cần chống lại bệnh giáo điều, bệnh kinh nghiệm trong nhận thức, coi tri thức là bất biến, dẫn đến nhận thức, vận dụng tri thức rập khuôn, xa rời thực tiễn. Chẳng hạn, chống bệnh giáo điều sách vở không đồng nghĩa với việc coi nhẹ kiến thức từ các giáo trình, tài liệu nghiên cứu đã được xây dựng một cách công phu, khoa học. Cũng như vậy, việc chống chủ nghĩa cá nhân hoàn toàn không có một chút gì chung với việc đề cao nỗ lực cá nhân trong học tập và nghiên cứu, cũng như trong công việc thực tiễn của mỗi sĩ quan cảnh sát sau này.

2.5. Đối với nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn

Trước hết, trong quá trình học tập, tiếp thu tri thức, phải luôn thực hiện phương châm học đi đôi với hành, lý luận đi đôi với thực tiễn. Học là quá trình nhận thức đi từ chưa biết đến biết, từ biết ít đến biết nhiều, từ hiện tượng đến bản chất, từ những tri thức rời rạc đến tri thức mang tính khái quát, hệ thống. Tại các trường cao đẳng cảnh sát nhân dân, học viên được học các nội dung về giáo dục chính trị, pháp luật, nghiệp vụ cơ bản, nghiệp vụ chuyên ngành, ngoại ngữ, tin học, quân sự võ thuật, thể dục

thể thao, điều lệnh nội vụ CAND, quy chế đào tạo - giáo dục học viên... Tùy vào nội dung chương trình, nội dung môn học - học phần khác nhau mà học viên có sự vận dụng, liên hệ khác nhau. Đặc biệt, đối với các môn học thực hành, học viên phải nắm vững lý thuyết, từ đó bước vào thực hành từng khâu, từng nội dung của môn học một cách bài bản, khoa học theo hướng dẫn của giáo viên hướng dẫn thực hành.

Tiếp theo, trong quá trình học tập, rèn luyện tại nhà trường, học viên phải thấy được vai trò to lớn của lý luận khoa học, vai trò của các quy định, của nội quy, quy chế học tập, vai trò định hướng của giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục. Nếu học viên không hiểu bản chất của các nội dung, không nắm chắc lý luận thì từ đó sẽ hành động, thực hiện các hoạt động một cách “mù quáng” và sẽ không hiệu quả trong công việc, trong học tập và trong mọi hoạt động tại trường, thậm chí là gây ra những ảnh hưởng, những tổn hại cho bản thân và tập thể. Tuy nhiên, coi trọng lý luận nhưng học viên cũng cần lưu ý, không được cường điệu, không được tuyệt đối hóa vai trò của lý luận, coi thường thực tiễn và tách rời lý luận với thực tiễn. Phải thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Lý luận rất cần thiết, nhưng nếu cách học tập không đúng thì sẽ không có kết quả. Do đó, trong lúc học tập lý luận, chúng ta cần nhấn mạnh: Lý luận phải liên hệ với thực tế”⁽⁵⁾./.

Ghi chú:

(1), (2) Đại học Quốc gia Hà Nội, *Giáo trình Triết học*, Nxb CTQG-ST, H.2013, tr.196, tr.200.

(3) Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.238.

(4) Bộ Công an, *Quyết định số 3122/QĐ-BCA ngày 18/5/2023 của Bộ Công an phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong CAND đến năm 2030 đáp ứng mục tiêu xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”*, tr.2.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.94.